TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 10-02-2026
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Văn và bà Huỳnh Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đức Chính là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Văn Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 2001
Địa chỉ: Thôn V, xã B, tỉnh Gia Lai.
Bị đơn: Anh Trần Tuấn A, sinh năm 2001
Địa chỉ: Thôn C, xã P, tỉnh Gia Lai.
(Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/7/2025 và các biên bản làm việc tiếp theo, nguyên đơn chị Đỗ Thị Mỹ D trình bày:

- *Về hôn nhân*: Chị và anh Trần Tuấn A tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là xã P, tỉnh Gia Lai) vào ngày 17 tháng 10 năm 2022. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không có tiếng nói chung; không thể chung sống với nhau được nên chị dẫn các con về nhà cha mẹ ruột chị sinh sống. Hiện tại vợ chồng đã ly thân, phần ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay Chị thấy

tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nên Chị yêu cầu Toà án giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Trần Tuấn A.

- *Về con chung*: Có 02 con chung tên Trần Hoàng Nhã T, sinh ngày 20/5/2022 và Trần Hoàng P, sinh ngày 28/10/2024. Hiện nay các con chung đang do Chị trực tiếp nuôi dưỡng, phát triển bình thường. Khi ly hôn, Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung; không yêu cầu anh Anh cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Trần Tuấn A biết được Toà án đang thụ lý, giải quyết vụ kiện ly hôn của vợ chồng; được Tòa án tiến hành cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án, nhưng anh Trần Tuấn A lẫn tránh khai báo, không có văn bản ý kiến về việc Tòa án thụ lý vụ kiện gửi đến Tòa án; cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến và tại phiên tòa anh Trần Tuấn A vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

* Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, tòa án đã xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, tiến hành thu thập chứng cứ đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

Quan điểm về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đỗ Thị Mỹ D được ly hôn anh Trần Tuấn A; về con chung: Giao 02 con chung cho chị D nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Không xét; về án phí: Chị D phải chịu theo quy định của luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân khu vực 3 – Gia Lai nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Chị Đỗ Thị Mỹ D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Trần Tuấn A. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Tuấn A có địa chỉ thường trú tại thôn C, xã P, tỉnh Gia Lai nên đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Gia Lai theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Trần Tuấn A vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Tuấn A theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; chị Đỗ Thị Mỹ D vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đỗ Thị Mỹ D theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

- *Về hôn nhân*: Chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Trần Tuấn A tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là xã P, tỉnh Gia Lai) vào ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không có tiếng nói chung; không thể chung sống với nhau được nên chị D đã dẫn các con về nhà cha mẹ ruột chị D sinh sống. Hiện tại vợ chồng đã ly thân, phần ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị Đỗ Thị Mỹ D thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Trần Tuấn A.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, anh Trần Tuấn A cố tình lẫn tránh, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ anh Trần Tuấn A không còn tha thiết với cuộc hôn nhân này, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Trần Tuấn A là không lớn, nhưng do các bên không biết xử sự làm cho hôn nhân ngày càn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; nếu có duy trì, bảo vệ hạnh phúc chắc chắn không mang lại kết quả. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Đỗ Thị Mỹ D được ly hôn anh Trần Tuấn A.

- *Về nuôi con*: Chị Đỗ Thịn Mỹ D và anh Trần Tuấn A có 02 người con chung là Trần Hoàng Nhã T, sinh ngày 20/5/2022 và Trần Hoàng P, sinh ngày 28/10/2024. Hiện nay các con chung đang do chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, các con chung phát triển bình thường. Khi ly hôn, chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung; không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Thấy rằng, hiện nay các con chung còn nhỏ và do chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho chị Đỗ Thị Mỹ D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Mỹ D không yêu cầu anh Trần Tuấn A cấp dưỡng nuôi con.

- *Về chia tài sản*: Chị Đỗ Thị Mỹ D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] *Về án phí:* Chị Đỗ Thị Mỹ D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Mỹ D.

1. *Về hôn nhân*: Chị Đỗ Thị Mỹ D được ly hôn anh Trần Tuấn A.

2. *Về nuôi con*: Giao 02 con chung Trần Hoàng Nhã T, sinh ngày 20/5/2022 và Trần Hoàng P, sinh ngày 28/10/2024 cho chị Đỗ Thị Mỹ D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn anh Trần Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh Trần Tuấn A không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Đỗ Thị Mỹ D. Khi cần thiết chị D, anh A có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản*: Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về án phí:* Chị Đỗ Thị Mỹ D phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Đỗ Thị Mỹ D đã nộp theo Biên lai thu số 0003692 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Thành